

Bản án số: 165/2024/HS-PT
Ngày: 19-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Chuyển

Các Thẩm phán: Ông Bùi Trọng Danh

Ông Trần Minh Long

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thiên Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Bình - Kiểm sát viên

Ngày 19/8/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2024/TLPT-HS ngày 30/7/2024 đối với bị cáo Lê Anh D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Anh D**, sinh ngày 31 tháng 8 năm 1994 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú: Tổ 47, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Thu T (*đều còn sống*); Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/02/2024. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại được triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm: Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1976; Nơi cư trú: Số 60/xx đường Phạm Hồng Thái, phường 07, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 31/12/2021, chị Nguyễn Thị Thu H có liên hệ và nhờ Lê Anh D xem bói qua mạng xã hội Facebook. Sau khi xem bói xong, chị H có nhắn tin qua Messenger hỏi D là tiền xem bói hết bao nhiêu thì D nhắn tin lại là: “*Phí tùy tâm*” nên chị H hỏi lại: “*Thường là thầy lấy sao*”; D nhắn tin trả lời lại: “Tùy bạn, có

nhiều chuyển nhiều, có ít chuyển ít, tùy lòng hảo tâm chứ mình không áp đặt mức phí", chị H nhắn tin hỏi: "*Vậy 300 được không ạ*" thì D trả lời "*Ok bạn*". Sau đó, thông qua Internet Banking, với mục đích chuyển cho D số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) để trả tiền phí xem bói, nhưng do trong lúc thực hiện việc chuyển tiền, chị H đã chuyển nhầm đến tài khoản số 0041000307297 của Lê Anh D mở tại Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Bắc Đà Nẵng với số tiền là 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*). Khoảng 05 phút sau, do phát hiện mình đã chuyển nhầm tiền nên chị H nhắn tin lại cho D là mình chuyển nhầm từ số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) thành 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*) và xin D chuyển trả lại cho chị H. Lúc này, D đồng ý và yêu cầu chị H ra Ngân hàng xác nhận việc chuyển tiền và xác định có đúng là chị H chuyển khoản cho D không. Chị H đã thực hiện theo yêu cầu của D, đến Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu sao kê tài khoản của mình và chụp hình gửi cho Lê Anh D. Sau đó, chị H nhiều lần nhắn tin cho D để xin lại số tiền đã chuyển nhầm nhưng D không đồng ý với lý do: Việc D xem bói cho chị H và việc chị H trả tiền xem bói cho D là việc thỏa thuận giữa 02 bên, hai bên đồng ý và đúng pháp luật nên D không chuyển trả lại cho chị H. Toàn bộ số tiền D nhận được từ chị H, D đã sử dụng trả nợ cá nhân, làm từ thiện, mua xe mô tô (*nhưng hiện nay đã bán lại xe này cho một người không rõ lai lịch*), đi du lịch và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 29/01/2024, Cơ quan điều tra có Thông báo số 187 đề nghị Lê Anh D trả lại tiền đã chuyển nhầm cho chị Nguyễn Thị Thu H nhưng D không đồng ý.

Tại Bản án sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh D phạm tội "*Chiếm giữ trái phép tài sản*"

Về hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 176; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Anh D 02 (*hai*) năm tù về tội "*Chiếm giữ trái phép tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/02/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 02/7/2024, bị cáo Lê Anh D có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được xét xử theo trình tự phúc thẩm để xem xét lại hành vi phạm tội, vì thiếu người đối chứng, thiếu chứng cứ và xét xử thiếu khách quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Anh D giữ nguyên nội dung kháng cáo và kêu oan, bị cáo không phạm tội "*Chiếm giữ trái phép tài sản*" như Tòa án cấp sơ thẩm kết tội, bị cáo cho rằng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm thiếu người đối chứng, thiếu chứng cứ và thiếu khách quan, do vậy, bị cáo xin cấp phúc xem xét lại hành vi của bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Anh D theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo D thừa nhận bà Nguyễn Thị Thu H có chuyển khoản đến số tài khoản 0041000307297 do bị cáo đứng tên mở tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Bắc Đà Nẵng với số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*), sau khi chuyển số tiền trên cho bị cáo, thì khoảng 05 phút sau chị H có nhắn tin lại cho bị cáo nói đã chuyển nhầm số tiền từ 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) lên thành 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*) và xin bị cáo chuyển trả lại cho chị số tiền đã chuyển nhầm, lúc đầu bị cáo đồng ý chuyển trả lại, nên chị H đã nhiều lần nhắn tin cho bị cáo để xin lại số tiền đã chuyển nhầm, nhưng sau đó bị cáo viện mọi lý do cho rằng, việc bị cáo xem bói cho chị H và việc chị H trả tiền xem bói cho bị cáo là việc thỏa thuận giữa hai bên đồng ý và đúng pháp luật, từ đó bị cáo không trả lại số tiền trên cho chị H mà sử dụng cho mục đích cá nhân. Tại Thông báo số 187 ngày 29/01/2024 của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đề nghị bị cáo trả lại tiền, nhưng bị cáo vẫn không trả; nên hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*” với tình tiết định khung theo quy định tại khoản 2 Điều 176 BLHS. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo về tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*” theo khoản 2 Điều 176 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Anh D khai nhận: Vào ngày 31/12/2021, bà Nguyễn Thị Thu H có nhờ bị cáo xem bói thông qua mạng xã hội Facebook, sau khi xem bói xong, bà H có nhắn tin hỏi bị cáo về phí tiền xem bói, bị cáo có nhắn tin lại cho bà H “*Tùy bạn, có nhiều chuyển nhiều, có ít chuyển ít, tùy lòng hảo tâm...không áp đặt mức phí*”, nên bà H nhắn tin lại “*300 được không ạ*”, bị cáo có nhắn tin lại “*OK bạn*”, vì vậy, bà H đã chuyển khoản đến số tài khoản 0041000307297 do bị cáo đứng tên mở tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Bắc Đà Nẵng với số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*), sau khi chuyển số tiền trên cho bị cáo, thì khoảng 05 phút sau bà H có nhắn tin lại cho bị cáo nói đã chuyển nhầm số tiền từ 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) lên thành 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*) và xin bị cáo chuyển trả lại cho bà số tiền đã chuyển nhầm, lúc đầu bị cáo đồng ý chuyển trả lại, nên bà H đã nhiều lần nhắn tin cho bị cáo để xin lại số tiền đã chuyển nhầm, tuy nhiên, sau đó bị cáo thay đổi ý định không chuyển trả lại

số tiền trên cho bà H với lý do, việc bị cáo xem bói cho bà H và việc bà H trả tiền xem bói cho bị cáo là việc thỏa thuận giữa hai bên đồng ý và đúng pháp luật, với lý do, trên bị cáo giữ lại toàn bộ số tiền mà bà H đã chuyển cho bị cáo để sử dụng tiêu xài cho mục đích cá nhân (*như trả nợ, mua xe mô tô, đi du lịch, làm từ thiện*).

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với lời khai người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX cấp phúc thẩm nhận thấy: Bị cáo D nhận thức được số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*) mà bà H (*người bị hại*) chuyển vào tài khoản của bị cáo mở tại Ngân hàng là có sự nhầm lẫn từ “300.000 đồng” lên “300.000.000 đồng” ngay sau khi số tiền trên đã có trong tài khoản của bị cáo trong thời gian “05 phút” khi bà H nhận tin thông báo về sự nhầm lẫn số tiền đã chuyển và ngay lập tức yêu cầu bị cáo chuyển trả lại số tiền đã chuyển nhầm và bị cáo cũng đã đồng ý, mặc dù bà H đã thực hiện đúng theo yêu cầu của bị cáo, đồng thời sau đó liên tục nhiều lần nhắn tin cho bị cáo để xin lại số tiền đã chuyển nhầm; Song bị cáo vẫn cố ý không trả lại, viện ra lý do “*Việc bị cáo xem bói, và việc bà H trả tiền xem bói là thỏa thuận giữa hai bên*” để trên cơ sở đó chiếm giữ toàn bộ số tiền bà H đã chuyển nhầm nhằm mục đích sử dụng chi tiêu cho mục đích cá nhân như bị cáo đã khai nhận (*trả nợ, mua xe mô tô, đi du lịch, làm từ thiện*); Mặc khác, sau khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tiếp nhận nguồn tin về tội phạm theo đơn tố của ông Hà Khánh Viễn (*Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu H tại BL số 17-18*), và trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ do Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng chuyển theo Văn bản đề nghị của Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Quá trình điều tra, giải quyết nguồn tin về tội phạm; Ngày 29/01/2024 Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ban hành Thông báo số 187/TB-ĐTTH “*Về việc đề nghị trả tiền chuyển nhầm*” tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý không trả lại số tiền mà bà H đã chuyển nhầm cho bị cáo; Hành vi nêu trên của bị cáo là đủ các yếu tố cấu thành tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*” đã được BLHS quy định tại Điều 176 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[2.1] Từ những phân tích lập luận như đã nêu tại tiểu mục [2], HĐXX cấp phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, điều tra, truy tố và Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo Lê D Anh về tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*” theo tình tiết định khung quy định tại khoản 2 Điều 176 Bộ luật hình sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 21/6/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Vì vậy, không chấp nhận nội dung kháng cáo kêu oan của bị cáo về “*Tội danh*”, giữ nguyên mức hình phạt tại Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1.1. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lê Anh D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1.2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Anh D** phạm tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*”.

1.3. Về hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 176; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Anh D 02 (hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 29/02/2024.

II. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
Bị cáo Lê Anh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Vĩnh Chuyển

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Vinh

Phan Vĩnh Chuyển

Nguyễn Anh Tuấn

